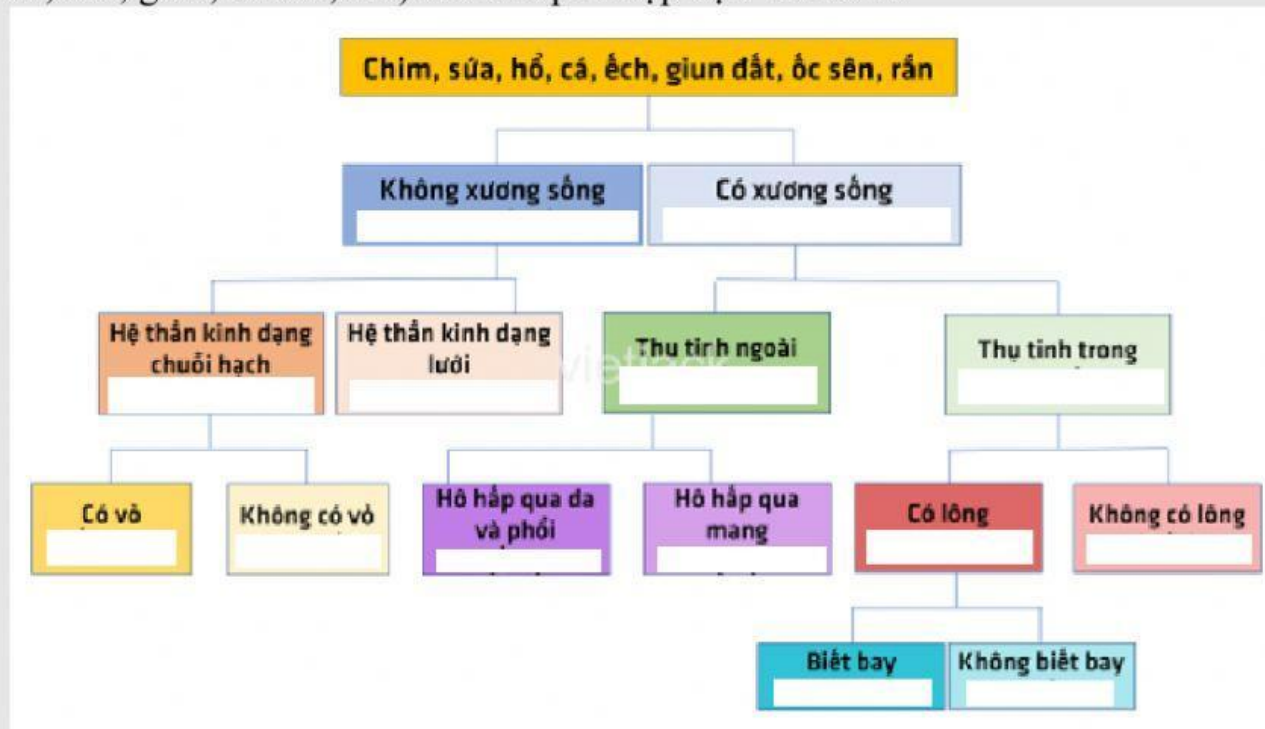


PHIẾU BÀI TẬP CHỦ ĐỀ 8

Bài tập 1: Hãy nối các cột để hoàn thiện đặc điểm nhận biết và lấy ví dụ tương ứng với các nhóm thực vật sao cho phù hợp.

Nhóm thực vật	Đặc điểm nhận biết	Ví dụ minh họa
Rêu	Có mạch dẫn, có hạt nằm trong quả (nên gọi là hạt kín) và có hoa. Cơ quan sinh dưỡng có cả củ, rễ, thân và lá phát triển với nhiều hình dạng, kích thước khác nhau. Cây hạt kín mọc ở khắp nơi trên thế giới, cả ở trên cạn và dưới nước, ở vùng núi cao và nơi có tuyết bao phủ	Cây thông, cây vạn tuế
Dương xỉ	Có mạch dẫn, có hạt không được bọc kín trong quả, và không có hoa. Các hạt nằm trên những lá nõn, xếp lên nhau thành nón. Cơ quan sinh dưỡng có cả rễ, lá, thân phát triển. Phần lớn các cây hạt trần có lá hình kim.	Cây xoài, cây bưởi, cây táo, cây nho, cây lúa
Hạt trần	Là những thực vật nhỏ bé, thường mọc thành từng đám. Rêu không có mạch dẫn, thân và rễ giả. Rêu sinh sản bằng túi bào tử trên ngọn cây giả.	Cây rêu
Hạt kín	Có mạch dẫn, có rễ, phân bố ở nơi đất ẩm, dưới tán rừng hoặc ven đường đi, bờ ruộng. Đa số xương xỉ sống trên cạn, thỉnh thoảng có loài sống dưới nước và sinh sản bằng ổ túi bào tử ở mặt sau của lá.	Cây dương xỉ, cây bèo vảy ốc, cây rau bợ

Bài tập 2: Xây dựng khóa lưỡng phân để nhận biết các động vật (chim, sứa, hổ, cá, ếch, giun, ốc sên, rắn) sao cho phù hợp dựa vào sơ đồ



Sứa, giun đất, ốc sên	Sứa	Hổ	Giun đất, ốc sên
Chim, hổ, cá, ếch, rắn	Giun đất	Rắn	Ốc sên
Cá, ếch	Rắn, hổ, chim	Ếch	Chim
Cá	Hổ, chim		

Bài tập 3: Tìm hiểu sự đa dạng sinh vật ở địa phương và báo cáo thuyết trình.